

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



CHỈ CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1658 ngày 10/7/2018
VĂN	CHUYÊN
ĐƠN	Lãnh đạo CC
	Phòng
	Sao

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
A-Fevit Liquid

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 38/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung A-Fevit Liquid

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, đường kính trắng, Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120 mg, Inulin, Hương liệu tổng hợp (hương dâu), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất ổn định (Dinatri ethylendiamintetra acetat (EDTA)), (Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citate), Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.03826.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



CHỈ CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1659 ngày: 10/7/2026
VĂN	CHUYÊN
DẪN	Lãnh đạo CC:
	Phòng:
	Sao:

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
Hemo Iron Sano

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 46/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Hemo Iron Sano

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, đường kính trắng, Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120 mg, Inulin, Hương liệu tổng hợp (hương chuối, hương ngô), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất ổn định (Dinatri ethylendiamintetra acetat (EDTA)), (Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citate), Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.04626.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



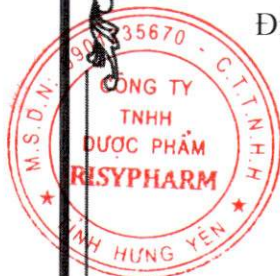
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số 1660 ngày 16/7/2002
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
LOUIS FEVIT

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 33/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung LOUIS FEVIT

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120mg, Inulin, Chất độn (Tinh bột sắn, lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, tween 80), Chất bảo quản (acid benzoic), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (sunset yellow, titan dioxyd, oxyd sắt đỏ, brown HT).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 730 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.03326.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ

TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung KIDS WELL PREMIUM

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 14/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung KIDS WELL PREMIUM

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Chất ổn định (Sorbitol), L-Lysine HCl 400 mg, Fructooligosaccharide (FOS), Taurin, Hương liệu tổng hợp (hương dứa), Kẽm gluconate, Chất bảo quản (Natri benzoat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citrate), chất ổn định (Dinatri ethylenediaminetetra acetat (EDTA)), Chất tạo ngọt (Sucralose), Chất tạo màu tổng hợp (Tartrazin).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



-

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

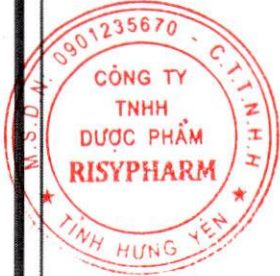


GIÁM ĐỐC:

Nguyễn Tiến Đạt

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHỈ CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1655... ngày 10/7/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo Công ty
	Phòng: Dược
Sao:	

Thực phẩm bổ sung
Canxi Bones Samita

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 31/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Canxi Bones Samita

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Aquamin F (Canxi từ tảo biển đỏ) 500mg, Canxi hydroxyapatite 100 mg, Magie gluconat, Fructo-Oligosaccharide (FOS), Kẽm gluconate, Vitamin D3 (Cholecalciferol), Chất độn (Tinh bột sắn, Lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, Natri starch glycolat, gelatin), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất bảo quản (Acid benzoic), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxyd).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 1370 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.03126.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ

TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung

KIDS THẢO AN NHI SIRO ĂN NGON



Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 40/RISYPHARM /2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung KIDS THẢO AN NHI SIRO ĂN NGON

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Chất ổn định (Sorbitol), L-Lysine HCl 400 mg, Fructooligosaccharide (FOS), Taurin, Hương liệu tổng hợp (hương dứa), Kẽm gluconate, Chất bảo quản (Natri benzoat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citrate), chất ổn định (Dinatri ethylenediaminetetra acetat (EDTA)), Chất tạo ngọt (Sucralose), Chất tạo màu tổng hợp (Tartrazin).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A-Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiên Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

CHICỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số 1657	ngày 19/7/2002
CHUYÊN	
Lãnh đạo QC	
Phòng	
Sao	

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
NEXMAVIA B

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025:2017
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 29/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung NEXMAVIA B

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Magnesi lactat dihydrat 450 mg, Vitamin B6 (Pyridoxin HCl) 5mg, Chất độn (Tinh bột sắn, Lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, Natri starch glycolat), Chất bảo quản (Acid benzoic), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxyd)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 740 mg $\pm$ 7,5%

+ Vi 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vi.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A' Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.02926.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số 165/..... ngày 10/7/2002
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

Thực phẩm bổ sung
NEXOTEMA

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 30/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung NexOtema

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Aquamin F (Canxi từ tảo biển đỏ) 500 mg, Canxi hydroxyapatite 100 mg, Magie gluconat, Fructo-Oligosaccharide (FOS), Kẽm gluconate, Vitamin D3 (Cholecalciferol), Chất độn (Tinh bột sắn, Lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, Natri starch glycolat, gelatin), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất bảo quản (Acid benzoic), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxyd).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 1370 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.03026.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1652 ngày 10/7/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.
	Phòng: Dược
Sao.....	

Thực phẩm bổ sung
Canxi HC AquaminF MH

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 43/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Canxi HC AquaminF MH

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Aquamin F (Canxi từ tảo biển đỏ) 500mg, Canxi hydroxyapatite 100 mg, Magie gluconat, Fructo-Oligosaccharide (FOS), Kẽm gluconate, Vitamin D3 (Cholecalciferol), Chất độn (Tinh bột sắn, Lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, Natri starch glycolat, gelatin), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất bảo quản (Acid benzoic), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxyd).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 1370 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.04326.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số 1653 ngày 10/7/200...
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC...
	Phòng... <i>Đ. Văn</i>
	Sao...

Thực phẩm bổ sung
SẮT HEMO POLY

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 34/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung SẮT HEMO POLY

2. Thành phần: Trong 01 viên nén bao phim chứa:

Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120mg, Inulin, Chất độn (Tinh bột sắn, lactose monohydrat), Chất ổn định (PVP K30, tween 80), Chất bảo quản (acid benzoic), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất làm bóng (Hydroxypropyl Methyl Cellulose, Polyethylene Glycol 6000), Chất tạo màu tổng hợp (sunset yellow, titan dioxyd, oxyd sắt đỏ, brown HT).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 730 mg $\pm$ 7,5%

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.03426.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1654 ngày 10/7/2006
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC: [Signature]
	Phòng: [Signature]
Sao: [Signature]	

Thực phẩm bổ sung
Ferrolip Vifa

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 48/ RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Ferrolip Vifa

2. Thành phần:

Trong 01 viên nang cứng chứa:

Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120mg, Inulin, Chất độn (Tinh bột sắn, lactose monohydrat), Chất chống đông vón (Talc, Magnesi stearat), Chất ổn định (PVP K30), Chất bảo quản (acid benzoic), vỏ nang gelatin.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong vỉ Al/PVC hoặc Al/Al, hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Khối lượng viên: 640 mg $\pm$ 7,5% (bao gồm vỏ nang)

+ Vỉ 10 viên. Hộp: 2,3,5,6,10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.04826.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



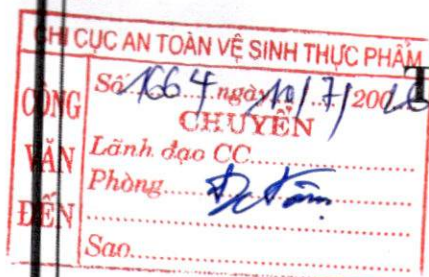
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ

TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung

PODOCAL

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 28/ RISYPHARM/2026

- I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**
Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM
Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 05286045651
E-mail: dragon100499@gmail.com Fax: Không có
Mã số doanh nghiệp: 0901235670
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung PODOCAL
2. Thành phần: Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Đường kính trắng, Chất ổn định (Sorbitol lỏng), Canxi lactate 750 mg, Canxi gluconate 200mg, Magnesi gluconate, Hương liệu tổng hợp (hương cam), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric), Chất bảo quản (Natri benzoat), chất ổn định (Dinatri ethylendiamintetra acetat (EDTA)), chất tạo ngọt (Sucralose), Muối (Natri chloride), Kẽm gluconate, chất ổn định (Polyethylen glycol (Acrysol K140)), Vitamin D3 (Cholecalciferol)
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
 - *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)
 - + Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.
 - + Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
 - Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:
- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.02826.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



CHỈ DẪN AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
Số 1663	ngày 10/7/2002
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC.	
Phòng.	Đ. Tâm
ĐẾN	Sao.

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
Fiboki

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 22/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung Fiboki**

2. Thành phần:

3. Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Chất ổn định (Sorbitol), Inulin 500 mg, Hương liệu tổng hợp (hương dứa), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citrate), Chất làm dày (Xanthan gum), Chất tạo ngọt (Sucralose), chất tạo màu tổng hợp (Tartrazin).

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.02226.01 ngày 05/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tiến Đạt





CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

CHỈ CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1662... ngày: 19/7/2026
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Thực phẩm bổ sung
DuphaFOS

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 18/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung DuphaFOS**

2. Thành phần:

3. Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Chất ổn định (Sorbitol), Fructooligosaccharide (FOS) 500 mg, Hương liệu tổng hợp (hương dứa), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citrate), Chất làm dày (Xanthan gum), Chất tạo ngọt (Sucralose), Vitamin B2 (Riboflavin 5-Phosphate Sodium).

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM

- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.01826.01 ngày 05/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

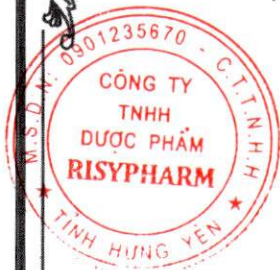


GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số 1649 ngày 19/7/2026
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

Thực phẩm bổ sung
GreenCal

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 45/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung GreenCal
2. Thành phần: Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, Đường kính trắng, Chất ổn định (Sorbitol lỏng), Canxi lactate 750 mg, Canxi gluconate 200 mg, Magnesi gluconate, Hương liệu tổng hợp (hương cam), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric), Chất bảo quản (Natri benzoat), chất ổn định (Dinatri ethylendiamintetra acetat (EDTA)), chất tạo ngọt (Sucralose), Muối (Natri chloride), Kẽm gluconate, chất ổn định (Polyethylen glycol (Acrysol K140)), Vitamin D3 (Cholecalciferol).
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
 - *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)
 - + Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.
 - + Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
 - Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.04526.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

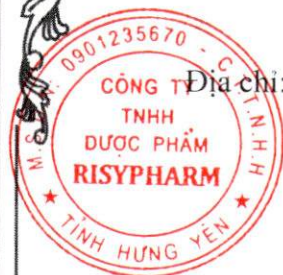
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 1650 ngày 19/7/2002
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

Thực phẩm bổ sung
Louis Ferolly

Thành phần hồ sơ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nội dung mẫu nhãn dự kiến
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng tính % mức đáp ứng
6. Tài liệu tham khảo
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
8. Giấy chứng nhận ISO/IEC 17025
9. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 của nhà sản xuất

Năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 47/RISYPHARM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM RISYPHARM

Địa chỉ: Đội 4, Thôn Trung, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 05286045651

E-mail: dragon100499@gmail.com

Fax: Không có

Mã số doanh nghiệp: 0901235670

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc đối tượng phải cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Louis Ferolly

2. Thành phần:

Trong 10 ml chứa: Nước tinh khiết, đường kính trắng, Sắt (III) hydroxyd polymaltose 120 mg, Inulin, Hương liệu tổng hợp (hương chuối, hương ngô), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất ổn định (Dinatri ethylendiamintetra acetat (EDTA)), (Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, Natri citate), Chất tạo ngọt tổng hợp (Sucralose).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm được đóng trong ống nhựa PVC, gói màng phức hợp (nhôm- PE/PVC); hoặc đóng trong lọ nhựa (PVC/PE/HDPE/LDPE/PP) hoặc lọ thủy tinh, nắp nhựa hoặc nắp nhôm; bên ngoài là hộp giấy đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- *Quy cách đóng gói:* (Mức chênh lệch thể tích đóng gói: $\pm 7,5\%$)

+ Ống/gói: 10ml. Hộp: 10, 20, 30, 40, 50, 60 ống/gói.

+ Lọ: 60 ml, 90 ml, 100 ml, 120 ml, 150 ml. Hộp: 1; 2 lọ.

(Quy cách đóng gói có thể thay đổi theo nhu cầu của nhà sản xuất).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MERCIPHARM
- Địa chỉ: D1A Cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận chứng nhận ISO 22000:2018, số cấp: GOODVN91625.FSMS, ngày cấp: 23/10/2025, nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến trong hồ sơ)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010 của Quốc Hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm



- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Thông tư quy định về quản lý thực phẩm chức năng
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS -TP- 4.04726.01 ngày 26/05/2026 (có đính kèm trong hồ sơ) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 08 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Đạt